

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79/2020/QĐST-HNGĐ

*Đức Thọ, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH  
LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐB, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Tiến C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Đôi bên đương sự thoả thuận thống nhất:

- Con chung thứ nhất Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 29/11/2003. Con đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, có công việc và tự lo cho cuộc sống của bản thân nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Giao con chung thứ hai Nguyễn Đình C, sinh ngày 21/8/2008 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Tiến C cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

Anh Nguyễn Tiến C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị H thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006090 ngày 20/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị H là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐB;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Trọng**

